

Số 1042/TB-ĐHHHVN

Hải Phòng, ngày 29 tháng 10 năm 2018

THÔNG BÁO
Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2019

Kính gửi :

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM THÔNG BÁO
Kế hoạch tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2019

I. THỜI GIAN THI TUYỂN

Trường Đại học Hàng hải Việt Nam tổ chức tuyển sinh đợt 1 năm 2019 vào tháng 4/2018 phù hợp với qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC MÔN THI TUYỂN

Người dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ dự thi 03 môn: Môn Ngoại ngữ, Toán và môn Cơ sở.

-Môn Toán và Môn Cơ sở cụ thể như sau:

| TT | Ngành/Chuyên ngành đào tạo | Môn thi | | Dự kiến chỉ tiêu |
|-----|--|----------|---------------------------|------------------|
| | | Môn Toán | Môn Cơ sở | |
| 1 | Ngành Kỹ thuật Môi trường Mã số 8520320 | Toán A | Cơ sở Kỹ thuật Môi trường | 20 |
| 2 | Ngành Kỹ thuật Xây dựng, Mã số 8580201, gồm chuyên ngành: | | | |
| 2.1 | - Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp | Toán A | Sức bền vật liệu. | 15 |
| 3 | Ngành Kỹ thuật cơ khí động lực, Mã số 8520116, gồm các chuyên ngành: | | | |
| 3.1 | - Khai thác, bảo trì tàu thủy | Toán A | Kỹ thuật Nhiệt | 15 |
| 3.2 | - Máy và thiết bị tàu thủy | Toán A | Kỹ thuật Nhiệt | 10 |
| 3.3 | - Kỹ thuật tàu thủy | Toán A | Sức bền vật liệu | 10 |
| 4 | Ngành Tổ chức và Quản lý vận tải, Mã số 8840103 | Toán B | Kinh tế học | 15 |
| 5 | Ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa, Mã số 8520216 | Toán A | Lý thuyết mạch | 15 |

| TT | Ngành/Chuyên ngành đào tạo | Môn thi | | Dự kiến chỉ tiêu |
|-------------------|---|--------------|----------------------------|------------------|
| | | Môn Toán | Môn Cơ sở | |
| 6 | Ngành Kỹ thuật điện tử, Mã số 8520203 | Toán A | Cơ sở lý thuyết truyền tin | 20 |
| 7 | Ngành Kỹ thuật xây dựng công trình thủy, Mã số 8580202 | Toán A | Sức bền vật liệu | 15 |
| 8 | Ngành Khoa học hàng hải, Mã số 8840106, gồm các chuyên ngành: | | | |
| 8.1 | <i>Quản lý hàng hải</i> | Toán A | Pháp luật hàng hải | 15 |
| 8.2 | <i>Bảo đảm an toàn hàng hải</i> | Toán A | Sức bền vật liệu | 10 |
| 9 | Ngành Công nghệ thông tin, Mã số 8480201 | Toán rời rạc | Tin học cơ sở | 20 |
| 10 | Ngành Quản lý kinh tế, Mã số 8310110 | Toán B | Kinh tế học | 80 |
| Tổng cộng: | | | | 260 |

- **Môn ngoại ngữ:** Tiếng Anh tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trừ phần nghe, nói.

Người đăng ký dự thi được miễn thi môn Tiếng Anh trong các trường hợp sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng ngôn ngữ Tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Anh;

d) Có chứng chỉ trình độ tiếng Anh từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Trường Đại học Hàng hải Việt Nam cấp, hoặc chứng chỉ quốc tế tương đương trong thời hạn hai năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi.

III. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Về văn bằng

Thí sinh đăng ký dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ phải đáp ứng một trong các yêu cầu về văn bằng sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành đúng hoặc phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp đại học phi chính quy ngành đúng, ngành phù hợp hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi, đã học bổ sung kiến thức để có trình độ tương đương với chương trình đào tạo đại học của ngành đúng chính quy.

- Người tốt nghiệp đại học ngành khác được đăng ký dự thi vào chuyên ngành Quản lý kinh tế sau khi đã học bổ sung kiến thức.

(Quy định chi tiết về Danh mục các ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần và ngành khác với các chuyên ngành thông báo tuyển sinh ở trên và các học phần bổ sung kiến thức được niêm yết tại Viện Đào tạo sau đại học và trên Website <http://www.vimaru.edu.vn>).

2. Về thâm niên công tác chuyên môn

Người đăng ký dự thi vào chuyên ngành Quản lý kinh tế thuộc ngành khác yêu cầu có thâm niên công tác chuyên môn ít nhất là hai năm;

Các trường hợp còn lại không yêu cầu thâm niên công tác chuyên môn kể từ sau khi tốt nghiệp đại học.

3. Có đủ sức khỏe để học tập

4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định

IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

- Hình thức đào tạo tập trung: 18 tháng.

- Hình thức đào tạo không tập trung: 24 tháng.

V. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

1. Đối tượng ưu tiên

a. Thương binh, bệnh binh, người có thể chứng nhận được hưởng chính sách như thương binh;

b. Con liệt sĩ;

c. Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, người có công với cách mạng;

d. Người dân tộc thiểu số ở những vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;

e. Con nạn nhân chất độc da cam;

f. Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi) tại các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn ở các địa phương thuộc



miền núi, vùng cao, vùng sâu, hải đảo theo quy định của Chính phủ. Các đối tượng ưu tiên này phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc biệt phái công tác của cấp có thẩm quyền.

2. Chính sách ưu tiên

a. Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn thi có số điểm thấp hơn trong 2 môn thi khác;

b. Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

Hồ sơ đăng ký dự thi tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu quy định);
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận trong thời hạn 6 tháng của cơ quan quản lý nhân sự hoặc của xã/phường/thị trấn nơi cư trú có dán ảnh của người đăng ký dự thi và đóng dấu giáp lai;
- Quyết định hoặc công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý nhân sự (nếu có);
- Bản sao có công chứng văn bằng, bằng điểm tốt nghiệp đại học;
- Giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa (không quá 06 tháng);
- 03 (ba) ảnh chân dung mới chụp cỡ 3x4 (có ghi rõ họ và tên và ngày tháng năm sinh ở mặt sau).

VII. KINH PHÍ ĐÀO TẠO VÀ HỌC PHÍ

Tất cả các học viên cao học đều phải nộp học phí, kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành của Nhà nước.

VIII. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

- Phát hành hồ sơ: từ 27/10/2018 tại Viện Đào tạo sau đại học – Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;
- Tiếp nhận hồ sơ:
 - + Từ : 29/10/2018
 - + Đến : 31/12/2018 đối với các ứng viên phải bổ sung kiến thức;
 - 02/3/2019 đối với các ứng viên không phải bổ sung kiến thức;
- Thời gian tổ chức học bổ sung kiến thức: từ 12/01/2019;

- Thời gian tổ chức ôn thi các môn: từ 23/02/2019;
- Ngày thi dự kiến: 20, 21/4/2019, cụ thể sẽ được thông báo trên website của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam <http://www.vimaru.edu.vn> hoặc tại bảng tin của Viện Đào tạo sau đại học;
- Công bố kết quả tuyển sinh: Dự kiến từ 10- 20/5/2019;
- Nhập học và khai giảng: Dự kiến từ 10 - 15/6/2019.

IX. LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ DỰ THI

- Lệ phí đăng ký nộp, xét duyệt hồ sơ : 60.000 đ/hồ sơ;
- Lệ phí dự thi: 360.000 đồng (120.000/môn).

Địa chỉ liên hệ: Viện Đào tạo sau đại học, Phòng 203, Nhà A6, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, số 484 - Lạch Tray - Lê Chân - Hải Phòng. Điện thoại: 02253735879;
E-mail: sdh@vimaru.edu.vn.

Kính đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, ban/ngành, tổ chức xã hội và các cá nhân có nhu cầu đào tạo trình độ thạc sĩ phù hợp với thông báo trên xin liên hệ với Trường Đại học Hàng hải Việt Nam để biết rõ thêm thông tin.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Bộ GTVT (để báo cáo);
- Lưu: VT, Viện ĐTSĐH.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS.

Lương Công Nhò

